# TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**QUẬN N Độc lập – Tự do – Hạnh phúc THÀNH PHỐ C**

Số: 147/2022/QĐST-HNGĐ *N, ngày 25 tháng 11 năm 2022*

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 633/2022/TLST-HN ngày 27 tháng 10 năm 2022. Về việc “Xin ly hôn” giữa:

*Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn D** sinh năm 1973

Địa chỉ:193A/6, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố C.

*Bị đơn*: Bà **Võ Thị Th** sinh năm 1979

Địa chỉ:193A/6, khu vực 2, phường A, quận N, thành phố C.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022.

# XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn D và bà Võ Thị Th.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
	* *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn D và bà Võ Thị Th thuận tình ly hôn.
	* *Về con chung*: Ông bà thống nhất giao con chung Nguyễn Phát Đ (nam) sinh ngày 17/6/2012 cho bà Võ Thị Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn D cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000 đồng/tháng đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Văn D không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

* + *Về tài sản chung*: Ghi nhận lời trình bày của đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.
	+ *Về nợ chung*: Ghi nhận lời trình bày của đương sự không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.
	+ *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Ông Nguyễn Văn D và bà Võ Thị Th, mỗi người chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Ông Nguyễn Văn D tự nguyện nộp thay án phí cho bà Võ Thị Th và đồng ý khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000149 ngày 14/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận N, thành phố C. Ông Nguyễn Văn D được nhận lại 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*
	+ *Về án phí cấp dưỡng nuôi con*: Ông Nguyễn Văn D phải chịu 150.000 đồng

*(Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:**** Đương sự;
* VKSND quận N;
* Chi cục Thi hành án dân sự quận N;
* Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
* Lưu hồ sơ vụ án.
 | **THẨM PHÁN****Nguyễn Thị Mỹ Tr** |